

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH AN NINH THẾ GIỚI NĂM 2008

NGUYỄN NHÂM^(*)

Năm 2008, bên cạnh những yếu tố hợp tác và phát triển, tình hình thế giới vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp, xảy ra nhiều sự kiện tác động xấu đến môi trường an ninh quốc tế. Những cuộc nội chiến, chiến tranh, xung đột dân tộc, sắc tộc, tôn giáo, bạo loạn, li khai, hoạt động can thiệp... có chiều hướng gia tăng và phức tạp hơn năm 2007. Khủng hoảng kinh tế, tài chính, năng lượng, lương thực trên phạm vi toàn cầu, thảm họa thiên tai,... đã và đang đặt ra cho cộng đồng quốc tế những nguy cơ, thách thức mới. Nội dung bài viết dưới đây cố gắng phản ánh tình hình đó.

1. NATO hướng Đông và nguy cơ đối đầu Nga - Mỹ

Hai nước Nga - Mỹ vốn đã bất đồng về nhiều vấn đề như: nhân quyền, hệ thống phòng thủ tên lửa tại châu Âu, NATO phát triển thu hẹp không gian chiến lược của Nga; Mỹ công nhận Kosovo độc lập; vấn đề Gruzia, Trung Đông... Tuy nhiên, chính quyền Tổng thống G. Bush đã cố tình tiến thêm một bước trong việc thực hiện kế hoạch mở rộng NATO sang phía Đông, nhất là việc Mỹ chuẩn bị kết nạp Gruzia làm thành viên NATO, đặt tên lửa đánh chặn ở Ba Lan và hệ thống ra đa ở Cộng hòa Czech gần đây có thể là nguyên nhân trực tiếp làm tăng sự bất đồng trong quan hệ Nga - Mỹ.

Giới phân tích của Cộng đồng các quốc gia độc lập cho rằng, cuộc khủng hoảng quan hệ giữa Nga và Gruzia chỉ là giọt nước tràn ly, sau khi Georgia Mikheil Saakashvili vốn được coi là thân Mỹ nhậm chức Tổng thống

Gruzia. Việc Mỹ sử dụng Gruzia làm lính xung kích ở khu vực Caucasus trong chiến lược làm suy yếu Nga, nên Chính phủ Nga buộc phải tính đến các hành động giáng trả vì lợi ích an ninh của mình. Nga không chỉ phản đối Mỹ với NATO mà còn triển khai quân, vũ khí, trang bị đến khu vực xung đột là để cảnh báo Gruzia, Mỹ và phương Tây không được vượt mặt Nga để thực hiện mưu đồ đối với khu vực Caucasus, Balkan hòng cô lập, làm suy yếu Nga. Tại cuộc họp thượng đỉnh Nga – NATO (4/2008) ở Bucharest, ông V. Putin tuyên bố, việc Gruzia và Ukraina gia nhập NATO là sự đe dọa trực tiếp đối với an ninh của Nga, do đó Nga không thể không phản ứng lại đối với những hành động phá hoại an ninh quốc gia của mình. Trước đó (2/2008), Tổng Tham mưu trưởng Quân đội Nga Yuri Baluevsky khẳng định, “nước Nga thậm

^(*) Viện Chiến lược quân sự, Bộ Quốc phòng

chí hiện đang đối mặt với những nguy cơ quân sự lớn hơn cả thời kỳ Chiến tranh Lạnh, do vậy nước Nga cần có một học thuyết quân sự mới" (5).

Ngay từ đầu năm 2008 Nga đã quyết định tăng cường bảo vệ Abkhazia và Nam Ossetia, qua đó ngăn cản ý đồ của chính quyền Saakashvili và phương Tây muốn đẩy thêm một bước tiến trình kết nạp Gruzia vào NATO trong tháng 12/2008. Nga đã dự báo được ý đồ tiến công quân sự của Gruzia vào Nam Ossetia. Tuy nhiên, khi chiến sự nổ ra Nga tuyên bố trừng phạt Gruzia xâm lược nhưng với "mục tiêu giới hạn" là buộc Gruzia trở lại bàn đàm phán hòa bình; vừa "dần mặt" chính quyền Gruzia vừa đạt được thỏa thuận với phương Tây về nguyên tắc giải quyết hòa bình cuộc xung đột, qua đó bảo vệ được uy tín của Nga và tiếp tục duy trì quan hệ với châu Âu.

Như dư luận đã biết, ngay sau khi công nhận Kosovo độc lập, Mỹ đã hứa giúp Chính quyền Saakashvili thu hồi những vùng lãnh thổ ly khai. Trong chuyến thăm Gruzia (7/2008), Ngoại trưởng Mỹ Condoleezza Rice tiếp tục cam kết ủng hộ nước này tham gia Kế hoạch hành động thành viên NATO vào tháng 12/2008. Mỹ cho rằng, "hành động của Nga là nhằm ngăn cản Gruzia gia nhập NATO, nhưng Mỹ sẽ đảm bảo Gruzia chắc chắn gia nhập khối này"(5). Một số chuyên gia về vấn đề Nam Caucasus cho rằng: "Cuộc chiến ở Nam Ossetia là một kịch bản đã được Gruzia dàn dựng và tính toán cẩn trọng, trong đó có sự ủng hộ tích cực của Mỹ. Mục đích của Mỹ là lôi kéo Nga vào một chiến dịch quân sự hết sức phức tạp và mạo hiểm để kiểm chế những kết quả mà Nga đã đạt được trong phát triển

kinh tế và uy tín trên diễn đàn chính trị thế giới.

Trong khi đó, nguyên thủ các quốc gia thành viên Tổ chức Hiệp ước an ninh tập thể (ODKB) gồm Armenia, Belarus, Kazakhstan, Kyrgyzstan, Nga, Tajikistan và Uzbekistan ngày 5/9/2008 đã ký Tuyên bố chung tại Hội nghị thượng đỉnh diễn ra ở Moscow, trong đó ủng hộ vai trò tích cực của Nga đối với hòa bình và hợp tác ở khu vực Caucasus. Liên quan đến việc công nhận độc lập cho hai vùng lãnh thổ Nam Ossetia và Abkhazia, tuyên bố chung nêu rõ các nước thành viên ODKB có toàn quyền tự quyết định vấn đề này trên cơ sở những nguyên tắc chung và các quy định của luật pháp quốc tế, có tính tới lợi ích quốc gia của mình. ODKB kêu gọi NATO cân nhắc kỹ về hậu quả của kế hoạch mở rộng khối về phía Đông và triển khai Hệ thống phòng thủ tên lửa (NMD) tại châu Âu (6). Như vậy, kế hoạch Đông tiến của NATO là nguyên nhân trực tiếp làm cho nguy cơ đối đầu Nga - Mỹ có thể trở thành hiện thực.

2. Xu thế đa cực hoá thế giới đang hình thành rõ nét

- Một trong những sự kiện đáng chú ý nhất là ông D. Medvedev đã chính thức trở thành Tổng thống mới của Nga và ông V. Putin trở thành Thủ tướng. Chuyến thăm nước ngoài đầu tiên của Tổng thống Nga đến Trung Quốc (5/2008) là một tín hiệu rõ ràng gửi tới chính quyền Mỹ rằng Nga sẽ tiếp tục đường lối của cựu Tổng thống Putin và rằng ưu tiên hàng đầu trong chính sách đối ngoại của Nga là châu Á, chứ không phải Mỹ hay EU. Sự hợp tác toàn diện song phương Nga - Trung khẳng định quan điểm của hai nước phản đối âm

muu của Mỹ thiết lập thế giới đơn cực dưới sự lãnh đạo của Mỹ. Tổng thống Nga tuyên bố: “Trong quá trình hội đàm hôm nay, một lần nữa được khẳng định điều cả hai nước đều mong muốn duy trì sự kế thừa trong quan hệ Nga - Trung và duy trì cơ chế, sự hiểu biết lẫn nhau đã có từ trước và đường lối tăng cường đối tác chiến lược” (5). Chủ tịch Trung Quốc Hồ Cẩm Đào cũng tuyên bố: “Chuyến thăm Trung Quốc của Ngài là rất quan trọng và sẽ cho phép chúng ta không chỉ duy trì mà còn tăng cường tất cả những quan hệ tốt đẹp đã có giữa hai nước. Chúng tôi chắc chắn rằng, nó sẽ tạo ra động lực mạnh mẽ cho sự phát triển liên kết và hợp tác chiến lược giữa Trung Quốc và Nga” (5). Các nhà ngoại giao và nghiên cứu chiến lược của Nga coi quan hệ Nga - Trung là quan hệ quốc tế kiểu mẫu trong thế kỉ XXI.

- Tổ chức hợp tác Thượng Hải (SCO) gồm 6 nước: Nga, Trung Quốc, Kazakhstan, Uzbekistan, Kyrgystan, Tajikistan được thành lập từ năm 2001. Sự hợp tác trong SCO thể hiện khá rõ đặc tính của một khu vực nhạy cảm về mặt địa chính trị trên bàn cờ thế giới. Cùng với sự hiện diện của Trung Quốc và Nga, hoạt động của SCO đánh dấu khá rõ ý định “tự chủ, độc lập và chống can thiệp vào nội bộ khu vực” (7). Tại hội nghị thượng đỉnh lần thứ 8, ngày 28/8/2008 các nguyên thủ quốc gia SCO cho rằng vai trò địa chính trị và kinh tế của vùng Trung Á đang tăng lên. Như vậy, sự phát triển của SCO sẽ góp phần củng cố sự ổn định về chiến lược, duy trì hòa bình và an ninh. Trong bản tuyên bố đã được thông qua có nội dung: “Những người đứng đầu các nước SCO hoan nghênh sự phê chuẩn sáu nguyên tắc giải quyết xung đột ở Nam Ossetia

và ủng hộ vai trò của Nga trong việc trợ giúp hòa bình và hợp tác ở khu vực này” (7). Tuy SCO không phải là cực thứ hai của thế giới, không phải là một tổ chức thay thế NATO và cũng không có tham vọng thay đổi thế giới, đây chỉ là một tổ chức khu vực nhằm giải quyết các vấn đề phát triển Trung Á, nhưng những quyết định của Hội nghị Thượng đỉnh SCO lần này đã thể hiện lập trường của tất cả 6 nước thành viên đối với những vấn đề nóng bỏng của khu vực và thế giới, đều được giới phân tích chính trị và dư luận thế giới đặc biệt quan tâm.

- Năm 2008 Mỹ và Trung Quốc đã tổ chức cuộc đối thoại chiến lược Mỹ - Trung lần thứ 5 và trao đổi các chuyến thăm, làm việc cấp cao nhằm tháo gỡ bất đồng, tìm kiếm sự đồng thuận trong các vấn đề quốc tế và khu vực vì lợi ích riêng của mỗi nước. Trung Quốc nhất trí tổ chức cuộc diễn tập hải quân chung hai nước; nối lại đối thoại nhân quyền với Mỹ; cho phép Mỹ tiếp xúc với hồ sơ quân sự nhằm tìm kiếm người Mỹ mất tích trong chiến tranh Triều Tiên (1950-1953)... Tuy nhiên, giữa Mỹ và Trung Quốc vẫn tồn tại mâu thuẫn trên nhiều vấn đề quan trọng, trong đó có việc Mỹ bắt một người gốc Trung Quốc với lý do làm gián điệp; Báo cáo Nhân quyền quốc tế của Mỹ năm 2007; vấn đề Tây Tạng và việc Mỹ bán vũ khí cho Đài Loan; vấn đề sức mạnh quân sự của Trung Quốc... (5).

- Năm 2008, Nhật Bản tiếp tục dựa vào vấn đề hạt nhân của Triều Tiên để cơ cấu tổ chức lại Lực lượng phòng vệ, tăng cường tiềm lực quân sự, thực hiện mục tiêu trở thành một quốc gia có sức mạnh quân sự và chính trị tương xứng với sức mạnh kinh tế, đặc biệt là đẩy nhanh quá trình bố trí hệ thống phòng

thủ tên lửa đạn đạo. Về đối ngoại, cùng với việc củng cố, thắt chặt quan hệ Nhật - Mỹ, Nhật Bản chủ động cải thiện quan hệ với Trung Quốc, Nga, Hàn Quốc, đẩy mạnh quan hệ với ASEAN, trong đó có Việt Nam, đồng thời mở cuộc “tiến công ngoại giao châu Phi”, tạo hình ảnh Nhật Bản là nước lớn có trách nhiệm với thế giới.

- Ngay sau khi Chiến tranh Lạnh kết thúc, trật tự thế giới hai cực chỉ còn một cực, việc không còn phải đối mặt với một nguy cơ hiện hữu thường trực đã khiến NATO bối rối về lý do tồn tại. Tuy nhiên, sau sự kiện ngày 11/9/2001, Washington với những toan tính không thể đơn phương hành động nên Mỹ mới bắt đầu viện đến các đồng minh cũ và khai thác triệt để khối này nhằm phục vụ cho tham vọng lãnh đạo thế giới của Mỹ. Điều đó trả lời câu hỏi vì sao trong cuộc họp Thượng đỉnh NATO ngày 19/8/2008 tại Brussel họ đã không đạt tới thỏa thuận trong phản ứng trước vấn đề Nga – Gruzia theo chủ trương của Mỹ.

- Trong thời gian gần đây nhiều nước Nam Mỹ đồng loạt phản đối Mỹ. Cả ba quốc gia Bolivia, Venezuela, Argentina đều lên tiếng tố cáo Washington mưu toan lũng đoạn nội tình đất nước họ. Tình hình căng thẳng hẳn lên từ ngày 10/9/2008, khi Tổng thống Bolivia Evo Morales ra lệnh trục xuất đại sứ Mỹ tại La Paz, với lý do là nhân vật này cố tình kích động tâm lý đòi ly khai của lãnh đạo các vùng Bolivia muốn tự trị. Tổng thống Venezuela, Hugo Chavez cũng lên tiếng đả kích Washington, trục xuất đại sứ Mỹ tại Caracas và đe dọa ngừng bán dầu cho Mỹ. Venezuela còn công khai thách thức đối thủ khi tiếp đón hai máy

bay chiến lược TU 160, chiến hạm Pie Đại đế của Nga và tham gia cuộc tập trận chung trên biển với Nga vào tháng 11 năm nay. Ngày 14/9/2008, Chủ tịch Cuba Raul Castro đã bày tỏ sự ủng hộ với Chính phủ Bolivia và Tổng thống Evo Morales, và khẳng định tình hình của Bolivia sẽ phải do chính người dân Bolivia giải quyết.

- Trải qua hơn 40 năm xây dựng và phát triển, ASEAN đã đạt được những thành tựu to lớn, hoàn thành ý tưởng về một tổ chức hợp tác khu vực với sự tham gia của 10 nước Đông Nam Á sống trong hoà bình và ngày càng liên kết chặt chẽ. Hiện nay, tổ chức này đang hướng tới hình thành Cộng đồng ASEAN vào năm 2015, với 3 trụ cột là An ninh, Kinh tế, Văn hoá-Xã hội. Việc nguyên thủ quốc gia và người đứng đầu chính phủ 10 nước thành viên ASEAN ký phê duyệt Hiến chương ASEAN ngày 20/11/2007 đã đưa Hiệp hội trở thành một tổ chức liên kết chính phủ chặt chẽ, gắn bó, năng động, hướng tới người dân hơn, đặc biệt là chủ động thúc đẩy hợp tác, đối thoại trong lĩnh vực an ninh-quốc phòng nhằm xây dựng lòng tin, giảm thiểu nguy cơ xảy ra xung đột; hạn chế tối đa ảnh hưởng tiêu cực từ các nền kinh tế lớn và các khu vực khác trên thế giới.

3. Mỹ tăng cường sức mạnh quân trên toàn thế giới

Tổng thống Mỹ đã ký đạo luật ngân sách quốc phòng 555 tỷ USD cho năm tài khóa 2008, duyệt chi 70 tỷ USD cho cuộc chiến ở Afghanistan và Iraq (8). Ngân sách quốc phòng 2009 của Mỹ sẽ tiếp tục tăng lên 612,5 tỷ USD, trong đó có 68,6 tỷ USD cho hai cuộc chiến tranh ở Afghanistan và Iraq (9). Mỹ cũng đã cho công bố kế hoạch dự chi cho chương trình

phát triển vũ khí mới trong 5 năm tới, thành lập và điều chỉnh một số đơn vị, trong đó có Bộ Tư lệnh châu Phi đảm trách toàn bộ khu vực châu Phi; khôi phục lại Hạm đội 4 đảm trách khu vực từ căn cứ Hải quân Mayport/Florida qua khu vực Trung, Nam Mỹ xuống Nam Đại Tây Dương. Ngoài ra, Mỹ quyết định nâng cấp Lực lượng Lục quân đóng ở Kuwait lên thành Bộ Tư lệnh thường trực; nâng cấp cụm tác chiến Không quân 607 ở Hàn Quốc thành Trung tâm tác chiến Không quân và Vũ trụ 607...

Mỹ đã tập trung mọi nỗ lực để buộc Iran phải ngừng chương trình làm giàu uranium, kể cả đe dọa chiến tranh, nhưng vẫn không khuất phục được lãnh đạo nước này. Ngày 27/5/2008, Tổng thống Iran Mahmoud Ahmadinejad tuyên bố: Iran sẵn sàng đàm phán bình đẳng, công bằng với tất cả các nước, tổ chức không vì một điều kiện tiên quyết nào trên cơ sở tôn trọng quyền phát triển năng lượng hạt nhân vì mục đích hòa bình của mình. Giáo chủ Ali Khamenei cũng khẳng định: “Chúng tôi sẽ tiếp tục con đường phát triển năng lượng của mình và sẽ không cho phép các thế lực đàn áp, phủ nhận quyền này của đất nước Iran” (5).

Với sự phản ứng của CHDCND Triều Tiên, chính quyền Tổng thống G. Bush cũng buộc phải dỡ bỏ một phần cấm vận, viện trợ 500.000 tấn lương thực, yêu cầu đồng minh Hàn Quốc viện trợ kinh tế, trong đó có dầu, 1.000 tấn đồng để đổi lại việc CHDCND Triều Tiên trao cho Mỹ 18.000 trang hồ sơ tài liệu về lò phản ứng hạt nhân Yongbyon và nhà máy tái chế biến, mở đường cho việc nối lại đàm phán 6 bên. Ngày 11/10/2008 Mỹ đã phải tuyên bố đưa

CHDCND Triều Tiên ra khỏi danh sách các nước tài trợ cho khủng bố như đã thỏa thuận, CHDCND Triều Tiên đã tuyên bố chấp nhận cơ chế kiểm chứng tất cả các cơ sở hạt nhân của họ, tạo điều kiện cho các cuộc đàm phán 6 bên tiếp theo có hiệu quả. Tuy nhiên, trong cuộc đàm phán 6 bên gần đây lại lâm vào bế tắc do các bên còn nhiều bất đồng về phương thức kiểm chứng các cơ sở hạt nhân của CHDCND Triều Tiên.

4. Kosovo độc lập - tạo tiền lệ cho phong trào ly khai ở nhiều nước

Mỹ đã có “chủ trương” tách Kosovo khỏi Serbia ngay từ khi Nam Tư tan rã. Sau năm 1999 bằng chiến dịch không kích Nam Tư, buộc Nam Tư phải rút quân khỏi Kosovo, đặt Kosovo dưới sự quản lý của Liên Hợp Quốc, khi bị Nga đe dọa phủ quyết tại Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc thì Mỹ bỏ qua tổ chức quốc tế này và sử dụng EU làm con bài pháp lý thay Liên Hợp Quốc để công nhận Kosovo độc lập. Ngày 17/2/2008, đúng một ngày sau khi Tổng thống Serbia Tadic tuyên thệ nhậm chức nhiệm kỳ hai, Quốc hội Kosovo đã thông qua tuyên bố độc lập, tách khỏi Serbia.

Sự kiện Mỹ và phương Tây hậu thuẫn cho tỉnh Kosovo đơn phương tuyên bố độc lập đã tạo ra tiền lệ nguy hiểm trong quan hệ quốc tế hiện nay. Vấn đề đòi ly khai đang có xu hướng phát triển phức tạp, nguy hiểm, không chỉ ở không gian hậu Xô Viết mà còn ở phạm vi toàn thế giới. Những khu vực tại châu Á như Đài Loan, Tân Cương, Tây Tạng, Nội Mông (Trung Quốc), Tamin (Sri Lanka), Punjab (Ấn Độ), các đảo ở Philippines, các tỉnh phía Nam Thailand... sẽ là những nơi tích cực đấu tranh đòi độc lập hơn sau “tấm gương”

Kosovo. Tại Mỹ Latinh, nhiều nước như Bolivia, Venezuela... cũng đang ngày càng đối mặt với xu hướng đòi độc lập của các tỉnh trong nước do các thế lực bên ngoài hậu thuẫn. Phương Tây luôn ưu tiên sử dụng con bài “ly khai, xung đột sắc tộc” để can thiệp, phá hoại độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của các nước.

Abkhazia và Nam Ossetia là hai nước cộng hòa tự trị trong thành phần Gruzia, nhưng dân chúng sống tại đây 65% là người gốc Nga, hiện nay có không ít người mang cả hai quốc tịch. Sau khi Liên Xô tan rã, trong xu hướng phổ biến đòi độc lập của nhiều nước cộng hòa ở Liên Xô khi đó, Abkhazia và Nam Ossetia cũng viết đơn xin tách khỏi Gruzia để trở thành những quốc gia độc lập. Từ năm 1993 đến nay, hai tỉnh này đã tách khỏi quyền quản lý của Gruzia, có chính quyền, đài truyền hình và quân đội riêng. Tình hình của Abkhazia và Nam Ossetia có những nét tương đồng với Kosovo nên việc Mỹ và phương Tây vội vã công nhận Kosovo thành quốc gia độc lập làm cho phong trào đòi ly khai ở đây lại dấy lên mạnh mẽ. Trong bối cảnh đó, ngay sau cuộc chiến tranh 5 ngày giữa Nga và Gruzia, ngày 26/8/2008 Nga đã ra sắc lệnh công nhận nền độc lập của hai nước cộng hòa ly khai Nam Ossetia, Abkhazia và ngày 9/9/2008 Nga cũng tuyên bố chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao với hai nước này.

5. Mỹ không thực hiện được mục tiêu ổn định tình hình Iraq, Afghanistan

Cho đến nay tổng chi phí của Nhà Trắng cho cuộc chiến chống khủng bố kể từ vụ 11/9/2001 lên đến gần 900 tỉ USD. Đây là một trong những nguyên nhân

làm kinh tế Mỹ lâm vào khủng hoảng trầm trọng. Mỹ đang bị sa lầy ở Iraq và Đảng Cộng hòa của Tổng thống Bush mất uy tín lớn, tạo cơ hội cho ứng cử viên Tổng thống của Đảng Dân chủ – thượng nghị sĩ Barak Obama giành thắng lợi trong cuộc bầu cử Tổng thống ngày 4/11/2008, với số phiếu áp đảo.

Việc Tổng thống Bush gây sức ép với Thủ tướng Iraq Nuri Almaliki cho Mỹ bố trí quân lâu dài ở nước này sau năm 2008 đã gây phản ứng và lo ngại trong khu vực, nhất là Iran. Bởi vậy, chính Nuri Almaliki ngày 8/6/2008 đã đích thân đến Tehran để trấn an các nhà lãnh đạo Iran: “Badda sẽ không cho phép Iraq trở thành một bàn đạp để làm tổn hại đến an ninh của Iran và các nước láng giềng khác. An ninh và sự ổn định ở Iraq có thể ảnh hưởng lớn trong khu vực. Chúng tôi nhận thấy cần duy trì hòa bình và an ninh cả ở Iraq và Iran” (3).

Sau thời gian 5 năm gây chiến tại Iraq, chính quyền Mỹ buộc phải công bố số liệu thương vong, mà theo giới phân tích thì đây là con số ít hơn so với thực tế. Hơn 4.000 sỹ quan và binh lính Mỹ đã thiệt mạng, gần 30.000 lính Mỹ bị thương, trong đó có 13.138 bị thương nặng phải rời quân ngũ. Còn ở Afghanistan, Mỹ luôn đề nghị NATO tăng quân, nhưng không nhận được sự đồng tình của nhiều nước, nhất là các nước lớn ở châu Âu (3).

6. An ninh kinh tế toàn cầu suy giảm trầm trọng

Sự sụp đổ của các đại gia tài chính Mỹ ở phố Wall: Bear Stearns, Fannie Mae, Freddie Mac, Lehman Brothers, Merrill Lynch và AIG trong thời gian vừa qua là một sự kiện gây chấn động toàn cầu. Điều đó nói lên rằng CNTB

điều chỉnh với học thuyết tự do mới đã không thể tạo ra nền kinh tế phát triển bền vững, không thể tránh khỏi khủng hoảng chu kỳ, trái lại nó đã tạo nên nền kinh tế “bong bóng” và tệ hại hơn là đã tích lũy các nhân tố tiền khủng hoảng để rồi lâm vào cuộc đại khủng hoảng và suy thoái toàn cầu với hậu quả vô cùng to lớn. AIG là tập đoàn bảo hiểm lớn, có chi nhánh tại 130 quốc gia, với số vốn 1.100 tỷ USD, khi sắp phá sản giá trị cổ phiếu chỉ còn 5%, họ buộc phải chấp nhận quốc hữu hoá để đổi lại 85 tỷ USD giải cứu; Lehman Brothers cũng là tập đoàn nổi tiếng trong lĩnh vực đầu tư và tài chính, có tài sản gần 700 tỷ USD, số nợ đã lên đến 768 tỷ USD, ngày 15/9/2008 đã phải nhận giấy “khai tử” sau 160 năm hoạt động; Merrill Lynch cũng là tập đoàn tài chính, có chi nhánh trên 40 quốc gia, với số vốn 1.800 tỷ USD cũng buộc phải bán lại cho Bank of America với giá 50 tỷ USD...

Chính phủ Mỹ và nhiều nước khác đã phải bỏ ra hàng ngàn tỷ USD để giải cứu cho nền kinh tế. Tuy nhiên, theo dự báo của các nhà nghiên cứu cho rằng giải pháp trên chỉ làm giảm căng thẳng và sẽ không mấy hiệu quả. Ngày 25/9/2008 Cục Điều tra Liên bang Mỹ đã mở cuộc điều tra quy mô lớn đối với các tập đoàn tài chính nói trên. Sự sụp đổ của các đại gia tài chính Mỹ nói lên rằng nước Mỹ không chỉ là nơi khơi ngòi cho cuộc khủng hoảng kinh tế (1/2008) mà còn làm trầm trọng thêm tính chất của cuộc đại khủng hoảng kinh tế thế giới hiện nay.

Trong không khí lo lắng, tại khoá họp thường niên lần thứ 63 của Đại hội đồng Liên Hợp Quốc ngày 23/9/2008. Tổng thống Pháp Nicolas Sarkozy đã kêu gọi các nhà lãnh đạo chủ chốt của

thế giới tổ chức một cuộc họp thượng đỉnh để rút ra bài học từ cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu hiện nay, đồng thời “*tái xây dựng một Chủ nghĩa tư bản điều chỉnh*”. Hội nghị Thượng đỉnh G20 diễn ra hồi trung tuần tháng 11/2008 chỉ đưa ra được một số thoả thuận chung. Tuy nhiên, hội nghị cũng chưa đưa ra được giải pháp nào có tính đột phá để cứu vãn nền kinh tế thế giới. Do đó, việc vẫn hồi an ninh kinh tế toàn cầu trong tương lai gần vẫn còn là bài toán khó.

7. Thế giới đang đứng trước nguy cơ mất ổn định hơn

Mạng lưới al Qaeda phục hồi, tiếp tục khủng bố ở nhiều nơi. Trong báo cáo hồi tháng 4/2008, Bộ Ngoại giao Mỹ đã công nhận rằng mạng lưới al Qaeda đã hồi phục lại một phần khả năng hoạt động tại các khu vực hẻo lánh ở Pakistan như trước khi xảy ra các cuộc tấn công năm 2001. Đây là mối đe dọa khủng bố lớn nhất đối với Mỹ và các nước đồng minh của Mỹ trong cả năm 2007 và 2008. Năm 2007 có 22.000 người bị giết chết trong các vụ tấn công khủng bố trên toàn thế giới, trong đó ở Iraq chiếm 60%. Chính quyền Mỹ vẫn quy kết cho các nước Cuba, Iran, CHDCND Triều Tiên, Sudan, Syri bảo trợ cho khủng bố. Tại Nam Á, tổ chức Jemaah Islamiyah vẫn là mối đe dọa nghiêm trọng đối với các lợi ích của Mỹ, đặc biệt là tại Indonesia, Philippines và Malaysia. Ấn Độ là nước bị tác động nặng nề nhất bởi chủ nghĩa khủng bố, với hơn 2.000 người chết, đặc biệt là ở khu vực Kashmir do Ấn Độ kiểm soát. Phản ứng lại ý định của chính quyền Mỹ sẽ mở các cuộc tấn công vào mạng lưới al Qaeda trên lãnh thổ Pakistan, cựu Tổng thống nước này Pervez Musharav đã tuyên bố: “Nếu quân Mỹ

đến mà không được sự chấp thuận của chúng tôi, thì đó là hành động chống lại chính quyền Pakistan... Họ sẽ phải hối tiếc" (3). Tuy nhiên, những tháng gần đây Mỹ đã viện cớ truy đuổi lực lượng khủng bố đã 3 lần tiến công vào vùng biên giới thuộc lãnh thổ Pakistan và Syri làm nhiều dân thường hai nước thiệt mạng và bị thương, bất chấp sự phản đối của cả hai nước.

Quan hệ một số nước và khu vực tăng thêm sự căng thẳng. Ngày 11/5/2008, Sudan đã cắt đứt quan hệ với nước láng giềng Chad vì cho rằng nước này đã ủng hộ phiến quân Dafur tấn công thủ đô Khartum của Sudan. Tổng thống Sudan Omar Al Bashir tuyên bố rằng, chính phủ Chad phải chịu trách nhiệm về vụ tấn công và ông không có sự lựa chọn nào khác là cắt đứt quan hệ ngoại giao.

Trung Đông luôn luôn là điểm nóng do Mỹ chỉ ủng hộ Israel, bỏ qua lợi ích chính đáng của các nước Arab, nhất là Palestin. Chuyển đi Trung Đông của Tổng thống Mỹ G. Bush từ ngày 13 đến 18/5/2008 không đạt được mục đích như ông ta mong muốn là đem lại hòa bình cho Trung Đông, trái lại, hình ảnh cá nhân của ông G. Bush càng mờ nhạt hơn khi nhiệm kỳ Tổng thống sắp sửa kết thúc.

Tình hình Lebanon trong nửa đầu của năm 2008 đặc biệt căng thẳng khi xảy ra các cuộc xung đột giữa lực lượng Hezbollah thân Iran và lực lượng chính phủ thân phương Tây do Chính phủ ra nghị quyết coi mạng điện thoại của Hezbollah là bất hợp pháp và cách chức giám đốc an ninh sân bay quốc tế Beirut là người thân Hezbollah. Cuối cùng, Chính phủ Lebanon cũng phải chấp

nhận đàm phán với Hezbollah tại thủ đô Kata và bầu Tu lệnh quân đội Lebanon được Hezbollah ủng hộ làm Tổng thống.

Tình hình khủng hoảng chính trị ở Thailand tuy có được cải thiện, nhưng tình trạng mâu thuẫn giữa Đảng Quyền lực nhân dân (PPP) với phe đối lập vẫn kéo dài và cuối tháng 11/2008 lại bùng nổ trầm trọng hơn; Bộ trưởng Quốc phòng Thailand đã yêu cầu Thủ tướng Somchai Wongsawat từ chức, mở đường cho cuộc bầu cử mới để cứu vãn tình hình ở Thailand. Vấn đề hạt nhân của Iran và CHDCND Triều Tiên vẫn chưa được giải quyết: việc trừng phạt Iran của Liên Hợp Quốc, quan điểm các nước trong Hội đồng Bảo an bị phân hoá; cuộc đàm phán 6 bên về vấn đề hạt nhân của CHDCND Triều Tiên có tiến triển. Tuy nhiên, quan hệ giữa Triều Tiên với Hàn Quốc và Nhật Bản lại tái căng thẳng do chính sách cứng rắn của Chính phủ mới ở Hàn Quốc và vấn đề công dân Nhật Bản bị bắt cóc vẫn chưa được giải quyết.

Cuộc chạy đua vũ trang mới phải chăng đã bắt đầu. Để đáp trả những hành động bao vây quân sự của Mỹ và NATO, trong bài phát biểu ngày 27/9/2008 Tổng thống Nga D. Medvedev nhấn mạnh, trong tình hình hiện nay chiến tranh có thể bùng nổ bất ngờ và các cuộc xung đột khu vực có thể bùng phát thành xung đột vũ trang. Vì vậy, các lực lượng vũ trang Liên bang Nga phải được hiện đại hóa để hoàn thành nhiệm vụ bảo vệ nhân dân, bảo đảm hòa bình và ổn định.

Ông D. Medvedev cũng nêu rõ tới năm 2020, các lực lượng vũ trang Nga phải bảo đảm giải quyết được nhiệm vụ luôn sẵn sàng chiến đấu, bảo đảm răn

đe hạt nhân trong mọi điều kiện quân sự - chính trị, trang bị đồng bộ cho các đơn vị quân đội những loại vũ khí mới và phương tiện tình báo mới, hiện đại nhất. Theo ông, đến năm 2020, quân đội Nga phải bảo đảm được ưu thế trên không, giáng trả chính xác các mục tiêu trên đất liền và trên biển cũng như việc vận chuyển quân nhanh chóng; Nga sẽ đóng hàng loạt tàu chiến, trước hết là các tàu ngầm nguyên tử mang tên lửa có cánh và các tàu ngầm đa năng cũng như sẽ thành lập hệ thống phòng thủ trên không và trong vũ trụ. Tổng thống Nga đã chỉ thị cho các tướng lĩnh chỉ huy quân đội Nga đến tháng 12/2008 phải đưa ra một kế hoạch hành động chi tiết cho giai đoạn tới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Cuộc chiến tranh 5 ngày và nguy cơ đối đầu Nga - Mỹ? Báo *An ninh thế giới*, ngày 11/9/2008.
2. Lại Quang Đông. Một số điều chỉnh chính sách đối nội, đối ngoại của tân Tổng thống Nga. Tạp chí *Kiến thức quốc phòng hiện đại*, số 5/2008, tr.19.
3. Khải Minh. Mỹ khó xoay chuyển được tình hình Trung Đông qua chuyến thăm của Tổng thống Bush. Tạp chí *Kiến thức quốc phòng hiện đại*, số 3/2008, tr.7.
4. Bất đồng và lo ngại về an ninh thế giới. Báo *Điện tử Đảng cộng sản Việt Nam*, ngày 17/2/2008.
5. Nguyễn Thị Bích Huyền. Môi trường chiến lược toàn cầu và sự điều chỉnh chính sách của các nước lớn. Tạp chí *Kiến thức quốc phòng hiện đại*, số 10/2008, tr.3.
6. Ngọc Hà. Tổ chức Hiệp ước An ninh tập thể (ODKB) ủng hộ vai trò của Nga tại Cáp-ca-dơ. Báo *Quân đội nhân dân*, ngày 6/9/2008.
7. Lục San (Theo RIA Novosti). Hội nghị thượng đỉnh SCO ủng hộ vai trò của Nga ở Nam Ossetia. Báo *Người Lao động* 29/8/2008.
8. Ngân sách quốc phòng 2008 của Mỹ là 555 tỷ USD. Báo *Quân đội nhân dân*, ngày 28/12/2007.
9. Linh Huy. Hạ viện Mỹ phê chuẩn ngân sách quốc phòng năm 2009. <http://www.tienphong.vn/Tienyon/In dex.aspx?ArticleID=138143&ChannelID=5>, ngày 26/09/2008.
10. Tổng thống Nga khẳng định phải hiện đại hoá lực lượng vũ trang. VOVNEWS.VN, ngày 27/9/2008.
11. Nguyễn Đức. Mỹ Latin công khai thách thức Mỹ. Báo *Kinh tế và Đô thị*, ngày 16/9/2008.
12. Xây dựng cộng đồng ASEAN trong bối cảnh quốc tế mới. Website Bộ Ngoại giao Việt Nam, ngày 29/9/2008.